

Số: **196/2024/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1992; HKTT: R quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: I, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh;

2. Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1989; HKTT và ở: T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 16/2/2017 tại S, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống. Nay anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L có 02 con chung là Trần Minh Nhật A, sinh ngày 16/2/2020 và Trần Huyền Châu A, sinh ngày 16/2/2020. Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L thống nhất giao cháu Nhật A và cháu Châu A cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nhật A và cháu Châu A đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh D cấp dưỡng nuôi cháu Nhật A và cháu Châu A 6.000.000 đồng/tháng (sáu triệu đồng/tháng) kể từ tháng 5/2024 cho đến khi cháu Nhật A và cháu Châu A đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được giải quyết việc ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 25/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh Dương và chị Nguyễn Thị Thùy Linh.

- Về con chung: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L có 02 con chung là Trần Minh Nhật A, sinh ngày 16/2/2020 và Trần Huyền Châu A, sinh ngày 16/2/2020. Giao cháu Nhật A và cháu Châu A cho chị Linh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nhật A và cháu Châu A đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Mạnh D được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh D cấp dưỡng nuôi cháu Nhật A và cháu Châu A 6.000.000 đồng/tháng (sáu triệu đồng/tháng) kể từ tháng 5/2024 cho đến khi cháu Nhật A và cháu Châu A đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thùy L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm; ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0009614 ngày 24/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội (GCNKH số 09 ngày 16/2/2017);
- Lưu HS, VP.

Chu Thiện Nghĩa